

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:45/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Thị X – sinh năm 1976; nơi cư trú: 15 T, phường H, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Công B – sinh năm 1975; nơi cư trú: 07 T, phường H, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Công B: Luật sư Võ Xuân N – Công ty luật V thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng; địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà D, số 76 B, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Giao cho ông Nguyễn Công B toàn quyền sử dụng và sở hữu đối với quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 235, tờ bản đồ số 95; địa chỉ: Tổ 31, phường H, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng được Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 687040 ngày 26 tháng 4 năm 2017 đứng tên ông Nguyễn Công B và bà Ngô Thị X giá trị 3.170.734.250 đồng (*Ba tỷ một trăm bảy mươi triệu bảy trăm ba mươi tư ngàn hai trăm năm mươi đồng*).

Ông Nguyễn Công B có nghĩa vụ bồi trả cho bà Ngô Thị X số tiền 1.400.000.000 đồng (*Một tỷ bốn trăm triệu đồng*). Thời hạn thanh toán cụ thể như sau:

+ Ngày 30.9.2019, ông B thanh toán cho bà X số tiền 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*).

+ Ngày 30.12.2019, ông B thanh toán cho bà X số tiền còn lại 900.000.000 đồng (*Chín trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2. Chi phí thẩm định giá tài sản tranh chấp bà Ngô Thị X tự nguyện chịu là 12.000.000 đồng (*Đã thu và chi xong*).

2.3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về việc chia tài sản chung bà Ngô Thị X phải chịu là 27.000.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu đồng*), ông Nguyễn Công B phải chịu là 32.561.014 đồng (*Ba mươi hai triệu năm trăm sáu mươi một ngàn không trăm mười bốn đồng*). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 17.000.000 đồng (*Mười bảy triệu đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0006128 ngày 08 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, bà X còn phải nộp 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDQ.Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy